

Số: /QĐ-UBND

Lâm Đồng, ngày tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án Xây dựng đường liên xã từ thôn Đà RGiềng, xã Đà Loan đi thôn Tà Nhiên, xã Tà Năng hoàn thành

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ Quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính Quy định về hệ thống biểu mẫu sử dụng trong công tác quyết toán;

Xét kết quả thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành tại Báo cáo số 269/BC-STC ngày 16/8/2024 Sở Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án Xây dựng đường liên xã từ thôn Đà RGiềng, xã Đà Loan đi thôn Tà Nhiên, xã Tà Năng hoàn thành, như sau:

- Tên dự án: Xây dựng đường liên xã từ thôn Đà RGiềng, xã Đà Loan đi thôn Tà Nhiên, xã Tà Năng.

- Tên công trình, hạng mục công trình: Xây dựng đường liên xã từ thôn Đà RGiềng, xã Đà Loan đi thôn Tà Nhiên, xã Tà Năng.

- Tổng mức đầu tư: 45.000.000.000 đồng.

- Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và công trình công cộng huyện Đức Trọng.

- Địa điểm xây dựng: xã Đà Loan và xã Tà Năng, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng.

- Thời gian khởi công: 3/2021; thời gian hoàn thành: 4/2024.

Điều 2. Kết quả đầu tư: (ĐVT: đồng)

1. Nguồn vốn đầu tư:

Nguồn vốn	Tổng mức đầu tư dự án được phê duyệt	Thực hiện			
		Giá trị QT được phê duyệt	Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân so với giá trị QT được duyệt	Số vốn phải thu hồi so với giá trị QT được duyệt
Tổng số	45.000.000.000	36.389.115.589	36.499.536.298	70.179.760	180.600.469
NSNN	45.000.000.000	36.389.115.589	36.499.536.298	70.179.760	180.600.469

2. Chi phí đầu tư:

Nội dung	Dự toán	Giá trị quyết toán
Tổng số	42.613.483.916	36.389.115.589
Chi phí bồi thường GPMB	1.135.500.000	102.613.000
Chi phí xây dựng	33.717.777.000	32.844.022.778
Chi phí thiết bị	0	0
Chi phí QLDA	733.515.000	704.099.680
Chi phí tư vấn	2.174.624.477	1.955.180.223
Chi phí khác	1.297.711.439	783.199.908
Chi phí dự phòng	3.554.356.000	0

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản:

3.1. Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: Không có.

3.2. Chi phí không tạo nên tài sản: Không có.

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Nội dung	Công trình (HMCT) thuộc chủ đầu tư quản lý		Công trình (HMCT) giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
Tổng số	36.389.115.589	0	0	0
Tài sản cố định	36.389.115.589	0	0	0
Tài sản lưu động	0	0	0	0

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: Không có.

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

1.1. Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư công trình là:

Nguồn vốn	Số tiền (đồng)	Ghi chú
Tổng số	36.389.115.589	
NSNN (ngân sách tỉnh)	36.389.115.589	
Nguồn vốn khác	0	

1.2. Các khoản công nợ tính đến ngày 16 tháng 8 năm 2024:

- Tổng nợ phải thu: 180.600.469 đồng (Chủ đầu tư thu hồi số tiền 180.600.469 đồng từ các đơn vị để nộp NSNN theo quy định).

- Tổng nợ phải trả: 70.179.760 đồng (NSNN cấp bổ sung 70.179.760 đồng để chủ đầu tư thanh toán các khoản công nợ theo quy định).

(Chi tiết các khoản công nợ phải thu, phải trả theo Phụ lục đính kèm)

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản:

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Giá trị tài sản cố định ghi tăng (đồng)	Giá trị tài sản ngắn hạn (đồng)	Chi tiết theo nguồn vốn
Tổng cộng	36.389.115.589		NSNN (ngân sách tỉnh)
Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và công trình công cộng huyện Đức Trọng	36.389.115.589		

3. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan:

- Giao Sở Tài chính hướng dẫn Chủ đầu tư, đơn vị sử dụng tài sản thực hiện hạch toán tăng, giảm vốn, tài sản cố định, tài sản lưu động theo chế độ hiện hành của Nhà nước.

- Các đơn vị có liên quan thực hiện lưu trữ hồ sơ quyết toán theo quy định của pháp luật về lưu trữ chứng từ kế toán.

- Sở Tài chính, Chủ đầu tư dự án chịu trách nhiệm toàn diện về tính chính xác, trung thực của số liệu quyết toán trình phê duyệt nêu trên.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư cân đối, đề xuất cấp có thẩm quyền bố trí bổ sung 70.179.760 đồng để chủ đầu tư thanh toán dứt điểm các khoản công nợ của dự án theo quy định.

4. Các nghiệp vụ thanh toán khác: không.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông vận tải; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh Lâm Đồng; Chủ tịch UBND huyện Đức Trọng; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và công trình công cộng huyện Đức Trọng, chủ đầu tư và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận :

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như điều 4;
- Lưu: VT, KH.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Ngọc Phúc

PHỤ LỤC

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng).

1. Nợ phải thu:

Đơn vị tính: đồng

Tên chủ nợ hoặc khách nợ	Ngày phát sinh nợ	Nội dung nợ	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
- Chủ đầu tư		- Vốn NSNN phải thu từ chủ đầu tư sau khi quyết toán được phê duyệt.	180.600.469 (Bao gồm: - Chi phí XD: 175.893.692 đồng của Công ty CP ĐTXD Trung Hậu; - CP thiết kế BVTC-DT: 4.706.777 đồng của Công ty TNHH Tư vấn đầu tư xây dựng hạ tầng 668).	Chủ đầu tư thu hồi 180.600.469 đồng từ các đơn vị và nộp NSNN theo quy định.
Cộng nợ phải thu			30.159.575	

2. Nợ phải trả:

Tên chủ nợ hoặc khách nợ	Ngày phát sinh nợ	Nội dung nợ	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
- NSNN		- Vốn NSNN phải trả cho chủ đầu tư sau khi quyết toán được phê duyệt.	70.179.760 (Bao gồm: - Chi phí kiểm toán độc lập: 63.485.000 đồng cho Công ty Kiểm toán Hùng Vương - Chi phí thẩm tra, phê duyệt QT: 6.694.760 đồng của Sở Tài chính).	NSNN cấp bổ sung 70.179.760 đồng để chủ đầu tư thanh toán các khoản công nợ theo quy định.
Cộng nợ phải trả			14.906.106	